

4- Lương khánh Thiên (1903 - 1941)

Người làng Mễ Tràng , xã Liêm Chính , thị xã Phủ Lý ngày nay . Thân sinh là một nhà nho nghèo , rất hay thơ . Hoàn cảnh gia đình tan nát, phải sớm bỏ học , để đi tìm việc làm , sinh sống, rồi vào học trường kỹ nghệ thực hành ở Hải Phòng . Anh sớm giác ngộ và tham gia cách mạng từ năm 1925 . Và trưởng thành , trở thành bí thư Tỉnh uỷ Hà Nam đầu tiên năm 1936, rồi Xứ uỷ Bắc kỳ . Bị giặc bắt nhiều lần . bị tù đày ở Côn Đảo , Hoả Lò , cuối cùng bị giặc Pháp xử bắn ngày 1-9-1941 ở Kiến An .

Trước khi ngã xuống vẫn vang lên tiếng hô bất tử :

- Đảng Cộng sản Đông dương muôn năm !
- Cách mạng Việt Nam muôn năm !

thật là... *Trước khi chết vẫn hô vang*

*Khí tiết cộng sản Việt Nam anh hùng
Gương Lương Khánh Thiên soi chung
Đời đời sáng chói , sống cùng quê hương!*

5 - Nguyễn Khuyến (1835 - 1909)

Là nhà thơ lớn yêu nước , quê ở làng Vị Hạ xã Yên đơ cũ , nay là xã Trung Lương , huyện Bình Lục - Nhà thơ cổ điển duy nhất của mùa thu Việt Nam , một nhà thơ lớn , trào phúng và trữ tình , đặc sắc tiêu biểu , trên văn đàn cuối thế kỷ 19 của dân tộc ta .Ba lần đỗ đầu bằng , nên gọi là Tam Nguyên Yên Đổ . Năm 1864 đỗ đầu cử nhân ở Hà Nội , năm 1871 liên tiếp đỗ đầu thi hội rồi thi đình ở Huế khi ông vừa tròn 37 tuổi . Bước đường quan lộ của ông có nhiều thăng trầm . Sau 15 năm chán cảnh quan trường bất công , ông xin về nghỉ khi mới tròn 50 tuổi , ông về dạy học, làm thơ, sống cuộc đời thanh bạch ở quê, thọ 75 tuổi . Ông nổi tiếng về thơ mùa thu - Bài thơ hay nhất và phổ biến nhất là bài Thu điếu , nhiều người thuộc nhất :

*Ao thu lạnh lẽo nước trong veo
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo ...*

6- Nam Cao (1917 - 1951)

Nhà văn liệt sĩ , người làng Đại Hoàng thuộc huyện Lý Nhân . Trước làm nghề dạy học tư và viết văn . Tham gia cách mạng tháng 3 cướp chính quyền ở địa phương . Năm 1946 là chủ tịch xã rồi làm cán bộ văn hoá huyện, tỉnh . Sau lên hội văn hoá cứu quốc Trung ương . Bị giặc Pháp bắn chết trong chuyến đi công tác vào địch hậu ở Đuan VI , khi mới 34 tuổi .

Những tác phẩm nổi tiếng : Sống mòn , Đôi mắt , Chí Phèo , Lão Hạc ... Năm 1996 được truy tặng giải thưởng Hồ Chí Minh .

*Một nén hương thơm tưởng niệm anh
Nhà văn liệt sĩ tóc còn xanh
Cuộc đời tác phẩm càng cay đắng
Càng lắm hoa thơm trái ngọt lành .*

7 - Bùi Kỳ (1887 - 1960)

Danh nhân văn hoá - dòng họ Bùi làng Châu Cầu thị xã Phủ Lý , có truyền thống hiếu học , ba đời đỗ đại khoa . Bùi Kỳ là đời thứ ba , đỗ phó bảng , khoa thi nho học cuối cùng , sau đó theo Tây học , rồi làm nghề dạy học . Tham gia phong trào văn hoá cứu quốc trước 1945 -

sau cách mạng tháng 8 , là thành viên chính quyền Hà Nam . Năm 1946 được Hồ Chủ Tịch cử làm trưởng ban bình dân học vụ toàn quốc , thành viên của chính phủ , đã góp nhiều công sức trong việc xoá nạn mù chữ cho nhân dân . Sau này làm nhà giáo , làm thơ nghiên cứu và dịch thuật . Đóng góp nhiều công sức cho việc giao lưu văn hoá với các nước

Thật là :

... Là người tâm huyết chứa chan .

Để nhiều di sản về vang cho đời

Danh nhân văn hoá sáng ngời

Quê hương văn hiến đất trời Việt Nam .

Ghi chú :

Ngoài 7 người hiền tài tiêu biểu trên , còn phải kể đến :

- Nữ tướng Cao thị Liên người Châu Cầu đã dấy quân từ quê hương , theo Hai bà Trưng đánh giặc

- Nguyễn Minh Quang, Thập đạo phó tướng quân - Đinh Điền ,Đinh Bang , Nguyễn Bặc ... các tướng quốc nhà Đinh và nhà Lê đều khởi phát từ Liêm Cần - theo Lê Hoàn đi đánh giặc và lập công lớn , được nhiều đời sắc phong

- Đinh công Tráng người làng Nham Tráng, Thanh Liêm . Nổi nên đánh Pháp ở Tàng, Khoái . Bị thất bại, liền cùng các chiến hữu vào Hà Trung Thanh Hoá lập chiến khu Ba đình khởi nghĩa chống Pháp năm 1886 gây cho chúng nhiều thiệt hại , đến năm 1887 cuộc khởi nghĩa thất bại ...

*Dấy binh trên đất Thanh Liêm.
Sau vào căn cứ rừng thiêng Ba Đình
Hà Trung Thanh Hoá luyện binh
Chống quân Pháp với triều đình Gia Long ...*

Đê Yem , người Kim Bảng , cùng một số chiến hữu nổi dậy theo quân Bãi Sậy , chống quân Pháp (1889)

- Quân Cầu, Đinh Tài (1919) ở Kim Bảng nổi nên chống Pháp , tiêu diệt nhiều đồn địch , giết chết nhiều tên gián điệp và phản động người Pháp .

Các danh nhân văn hoá còn phải kể đến :

- Các bậc đồ đại khoa qua các thời đại -
theo sơ tam thống kê chưa chưa đầy đủ . tỉnh
Hà Nam đã có gần 50 vị đồ tiến sỹ thời nho học

- Trong đó : huyện Duy Tiên nhiều nhất: 20 vị,
Lý Nhân 7 vị , Bình Lục 7 vị , Kim Bảng 4 vị ,
Thanh Liêm 4 vị , thị xã Phủ Lý 4 vị - Đó là :

- Dòng họ Bùi ở Châu Cầu , ba đời đồ
đại khoa , là :

Bùi Văn Dị (1883 - 1895) đồ phó bảng
vừa văn hay vừa võ giỏi

Bùi Quế là anh em thúc bá của Bùi Văn
Dị , đồ phó bảng

Bùi Thúc là con Bùi Quế đồ tiến sỹ

Bùi Kỳ con Bùi Thúc đồ phó bảng

- Tiến sỹ Bạch Đông Ôn (1830) người
làng Lạc Tràng xã Lam Hạ , Duy Tiên

- Kép Trà (1873 - 1928) nhà thơ, người
Lũng Xuyên , Duy Tiên

- Hồ Xanh (1901 - 1942) nhà thơ người
Phủ Lý, vừa làm nhà giáo vừa tham gia cách
mạng .

Các anh hùng liệt sỹ trong kháng chiến
chống Pháp và chống Mỹ . Tiêu biểu nhất là :

- Anh hùng liệt sĩ Trần Văn Chuông " Vua mìn thủy lôi " hy sinh 1954 người Bình Nghĩa, Bình Lục . Được truy phong anh hùng đợt đầu tiên 1956 .

- Nguyên Ủy xứ uỷ Bắc Kỳ , Lê Hồ tỉnh uỷ Hà Nam đều là những chiến sĩ cộng sản đã anh dũng hy sinh trước cách mạng tháng 8 - 1945 . Đã được đặt tên các xã quê hương Kim Bảng .

CỬU ĐỈNH

Chín đỉnh núi có ý nghĩa lịch sử và danh thắng của Hà Nam là :

1 - Núi Chùa Ông

- Còn gọi là núi Vân Tiên . Đỉnh núi đầu tiên ở phía Tây Bắc tỉnh , thuộc huyện Kim Bảng giáp với ngã ba chợ Dầu (Hà Tây), soi mình bên bờ tả ngạn sông Đáy , đối diện với dãy núi Hương Tích . Tại đây có đền thờ một tướng quốc , có công dẹp giặc cứu nước từ thời Lý , đã hoá thân thành thần núi thần sông , giữ địa đầu trấn sơn Nam và trấn giữ khúc sông cong nhìn sang bến Đục, sông Đáy

Hỡi ai lên núi chùa Ông

Non xanh nước biếc mà không muốn về ...

Chùa Ông trong kháng chiến chống Pháp , bị địch chiếm đóng xây đồn bốt , quân dân ta đã đánh tiêu hao địch nhiều lần .

Ngày 27- 3 - 1954 ta đánh tiêu diệt gọn một đại đội giặc đóng đồn , giải phóng vùng Kim Bảng .

Ai lên trên núi thì lên

Gặp tiên xin nhớ đừng quên đường về .

2 - Núi Hối Trung

- Thuộc Kim Bảng , đứng dọc lập giữa cách đống , bên bờ tả ngạn sông Đáy , sát đường quốc lộ 22 . Trông từ xa , sừng sừng như một con voi nằm . Bên trong có hang rất rộng , có thể chứa hàng trung đoàn quân (1000 - 2000 người)

- Ngày 1-5-1940 cờ đỏ búa liềm đã tung bay trên ngọn cây đa trên núi Hối Trung, hưởng ứng ngày quốc tế lao động , cổ động khí thế nóng dân đấu tranh chuẩn bị khởi nghĩa .

Thời kỳ đầu chống Pháp , năm 1946 là công binh xưởng Liên Khu 3 , sản xuất vũ khí , sau đó , địch chiếm đống , lập đống ngăn chặn đường giao thông của ta . Ngày 9-10- 1950 bộ đội đã đánh tiêu diệt nhanh gọn , một đại đội lính Âu phi đóng đồn , giải phóng tuyến đường . Sau chiến thắng Hối Trung , đã làm đà để tiêu diệt hàng ngàn tên phản động và tề vũ trang ở Kim Bảng .

*... Anh lại đưa em về Hối Trung
Thăm núi thăm hang cả một vùng
Sơn thủy hữu tình bên sông Đáy
Dấu ấn một thời vẫn thủy chung ...*

3 . Núi Hồ Chí Minh .

- Là dãy núi ở ngã ba đường 21 ra bến Khả Phong (Kim Bảng) bên bờ hữu ngạn sông Đáy . Từ năm 1948 nhân ngày sinh nhật Hồ Chủ Tịch 19 - 5 . Nhân dân xã Khả Phong đã xây đắp dòng chữ " Hồ Chí Minh muôn năm " bằng đá xanh , quét vôi trắng , rất to , từ xa hàng chục Km vẫn nhìn thấy . Sau đó giặc Pháp chiếm đóng bên tả ngạn sông Đáy , từ làng Đanh Xuyên phía bên kia sông , chúng dùng các loại súng pháo , cối để bắn phá khẩu hiệu trên , nhưng không sao phá nổi . Bị hư hại chỗ nào thì ngay đêm đó , dân quân du kích lại bí mật lên xây đắp sửa chữa lại cho hoàn chỉnh . Chúng phải dùng lính biệt kích , bơi qua sông để đến phá , liền bị quân ta phục kích chặn đánh , phải bỏ chạy . Rồi :

... Chúng liền gọi cả máy bay

Đem bom bắn phá , đâm ngay vào đôi

Nhân dân Kim Bảng reo cười

Núi Hồ Chí Minh vẫn giữa trời hiên ngang ...

Suốt 4 năm trời chiếm đóng , bọn giặc Pháp không sao phá nổi khẩu hiệu đó , cũng như không sao xoá được lòng tin của nhân dân vào

Đảng , Bác , và cuộc kháng chiến thắng lợi .
Hiện nay dòng chữ khẩu hiệu đó vẫn còn tồn tại
suốt gần 50 năm nay .

4 - Núi Đọi - Điep

- Đó là cụm núi ở phía Bắc tỉnh , thuộc
huyện Duy Tiên, gần liền với cụm từ " - Núi Đọi
- sông Châu " đã trở thành huyện thoại , biểu
tượng đặc trưng cho vùng quê , đồng chiêm
trũng Hà Nam

- Ở đây có di tích vua Lê Đại Hành về tịch
điền để khuyến nông (năm 987) . Có chùa
Diên Linh Tự và tháp Long Đọi 13 tầng , được
xây dựng từ thế kỷ 12 thời Lý nhân Tông ;

Đây là thắng cảnh sơn thủy hữu tình , là
nguồn cảm hứng thơ văn nhiều đời . Các nhà thơ
có kim đá để lại nhiệt tình thơ này trên bia đá
và trên sử sách từ ngàn xưa , ngàn năm nay .

Kuông Lê hoa cỏ ngọt ngào

Rêu in trên Lý , bia cao chửa moi ...

... Núi này ke mây nuồn xuan ?

Hoàng đế vương , Đê Bắc , mấy lần lai qua ?

Hỏi : Sao núi vẫn chửa già .

Núi cười : cuộc thế vui mà máng chơi

(Cụ tú Trần - bạn cụ Kép Trà)

5 - Núi An Lão (Quế Sơn)

Một hòn núi nhỏ , nổi lên giữa đồng chiêm trũng Bình Lục . Nơi đặt lăng mộ và đền thờ thi hào Nguyễn Khuyến . Cũng nơi đây , năm 1930 , nông dân Hà Nam đã vùng lên đấu tranh ở Bồ Đề ; Lá cờ đỏ đã được tung bay trên ngọn cây đa , trên đỉnh núi , để biểu dương cuộc biểu tình, tuần hành thi uý của nông dân , dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản Đông Dương .

... Quanh quanh các núi , nhìn sông Sắt
Thấp thoáng đâu nơi , thấy miếu Ông ...
... Hòn thơ Nguyễn Khuyến bay trong gió
Bảo lưu bao phen , ứng ngạt đồng ?

6 . Núi Non (Non Tiên)

Là dãy núi cao nhất , lớn nhất ở giữa cánh đồng lúa huyện Thanh Liêm , phía Tây ngạn sông Đáy và Đông đường 1A. Trên đỉnh núi có chùa Non Tiên , thờ một nữ thần núi . Hàng năm có hội hè , khách thập phương đến lễ hội rất đông . Trên đỉnh núi có nhiều rừng thông xanh , tươi đẹp , rất nên thơ .

*Mảnh đất sinh ra gọi núi Non
Nhìn xa giống tựa đám rồng con.
Sáng sáng nhìn ra như tranh vẽ
Chiều chiều ngó lại thấy chon von.*

Đây là nơi sinh ra nền văn hoá Liễu đời ,
ca ngợi một vùng đất võ công, với những sự tích
anh hùng, chuyện kể , bằng thơ , văn, hò , vè... đã
sưu tầm được gần 1000 trang sách - Đã xuất bản
2 tập , đây hấp dẫn và tự hào (do hai tác giả
Nguyễn tế Nhị và Bùi văn Cường sưu tầm)

*Tôi lại về thăm vùng Liễu Đời
Mảnh đất quê hương đẹp tuyệt vời
... Đất võ anh hùng nhân truyền thống
Ngàn năm ván vạt mãi sinh sôi .*

7 - Núi Chanh Chè

Cũng là một dãy núi cao , sau Núi Non ,
về phía Nam giáp với huyện Ý Yên , Nam Định.
Nơi đây có chiến công Đồi Bô nổi tiếng táo bạo
ngày 25- 7 1953 Giặc Pháp xây đồn trên núi cao
khoảng 100m , dùng đại bác hàng ngày bắn phá
các vùng xung quanh , giết hại dân lành và đốt
phá mùa màng .

Bộ đội tiểu đoàn 71 Hà Nam cùng nhân dân ta kết hợp giữa địch vận ,bao vây đánh đồn giữa ban ngày, làm cho bọn địch phải đầu hàng , bắt hàng trăm tù binh , thu nhiều vũ khí . Quân ta an toàn. nhân dân xông nên đốt phá tan hoang " ... Ngọn lửa rực sáng căm hờn , suốt đêm cháy mãi , biến đồn thành tro... "

*Như con rồng phục giữa đồng xanh
Dãy núi chanh Chè , một bức tranh
Mái núi rừng thông nương sắn lượn
Chân đồi, biển lúa , bến sông quanh*

(Minh Thuận)

8 - Núi Bảo Thái (Côi)

Thuộc xã Liềm Cẩn , quê hương của Lê Hoàn , nơi phát tích của nhà Tiền Lê . Đây là một vùng thánh địa , có nhiều di tích lịch sử văn hoá , của nhà Đinh , nhà Lê và nhà Trần .

Nơi có huyền thoại về con hổ trắng , đã được cụ Lê Lộc, ông nội của Lê Hoàn , thuần phục và nuôi làm con nuôi đặt tên là Sơn Trưởng ,

chuyên trông nom nhà cửa . Một hôm trời mưa to , cụ Lê Lộc đang ở làng bên , vội vàng chạy về , trông thấy bờ ruộng bị vỡ , làm trôi đổ . Cụ vội vàng cởi áo ngoài ra , lội xuống đắp lại . Sơn Trương trên núi nhìn thấy , tưởng là người lạ đến trộm đổ - vội vàng chạy xuống rồi tát chết - sau nhìn mặt mới nhận ra là cha nuôi, họ liền vội vàng khóc lóc và công xác cụ lên núi chôn cất , rồi quay về hướng làng , kêu lên ba tiếng , vái ba vái , rồi bỏ đi mất .

Hiện nay còn di tích " Má dấu " , mà cụ Lê Lộc . Đền thờ tứ vị Hoàng Đế , tam vị Đại Vương . Có sinh từ của Đinh Tiên Hoàng và Lê Đại Hành . cùng nhiều di tích khác .

Một vùng thềm địa rộng bao la

Ở xã Liêm Cán đất quý tề

... Đinh, Lê, triều đại nhiều di tích

Trần, Lý cùng đến làm bảng khoe ...

9 - Kẽm Trong :

Thuộc xã Thanh Hải huyện Thanh Liêm . Là một cánh đồng trên sông Đáy , cuối tỉnh Hà Nam , giáp với tỉnh Ninh Bình . ở khu vực cầu Đuan Vĩ .

*...Dan: lam thảng cảnh mới thực là
Sơn thủy hữu tình như thủy mạc
Tường ngô thiên đường , chẳng còn xa ...*

Kê Trống , hiểu đơn giản là , khoảng trống trải , nằm chen giữa 2 dãy núi đá vôi , do một con sông chảy ở giữa tạo nên . Kê Trống là một nét chấm phá , một bức tranh thủy mạc , mà đá , trời đã tạo nên .

Ở quãng sông Đáy này, núi nằm rải đều hai bên , chân núi chạy ra tận sát mép nước . Bên bên hữu có núi Bài Thơ , dãy núi Bạt Gia bao gồm các núi: Bồng , núi Vọng , núi Thông Lọng và núi Rồng . Bên bên tả có núi Rùa , núi Cổ Động , núi đất Động Xuyên và núi Trinh Tiết . Trèo lên đỉnh núi Trinh Tiết ta thấy ẩn hiện một mái chùa cổ kính . Nhân dân địa phương đã dựng lên để lấy cái khí thiêng của trời , cái tinh túy của đất , cầu mong cho mọi ước muốn của núi chóng được linh ứng hiệu nghiệm . Trước phong cảnh hữu tình , núi sông ngoạn mục như vậy , Đa chú thích non Hồ Xuân Hương vào thế kỷ 18 , khi đi qua Kê Trống đã để lại một bài thơ , vừa lãng mạn mà cũng rất hiện thực , đã được nhiều thế hệ đọc và thuộc :

Hai bên là núi giữa thì sông
Có phải đây là Kẽm Trống không ?
Gió giật sườn non khua lắc cắc
Sóng dồn mặt nước vỗ long bong ...

Ghi chú :

Còn dãy núi phía tây sông Đáy , thuộc dãy Trường Sơn , chạy qua đất Thanh Liêm có 99 ngọn (trùng cửu) .

Đời xưa là con đường mòn chiến lược vào Nam ra Bắc , các vua chúa đem quân đi đánh giặc . Trong kháng chiến , khu vực Bồng Lạng vào đến Chi Nê là chiến khu căn cứ đầu nã của tỉnh Hà Nam , của Liên khu Ba , Nơi đầu quân , và bến vượt sông vào các chiến dịch " Quang Trung " , " Hà Nam Ninh " . Ngày nay đang là điểm kinh tế hàng đầu , nổi nhất của tỉnh , công nghiệp xi măng , vôi , đá : Kiện Khê , Bút Sơn ... Dãy núi này cũng đã vào thơ văn của báo chí địa phương và trung ương .

THẬP BÁT TÔN

(đọc tôn , đọc đảo)

Ngoài ngũ sắc trên , Hà Nam còn có 18 loại quý hiếm , lạ (đọc đảo) mà các nơi khác không có :

Vé cơ điện

1- **Trống đồng Ngọc Lũ** - cổ nhất nước , tìm thấy trước ở Ngọc Lũ .

2 - **Văn hoá Liễu Đồi** - huyền thoại về đất võ công đọc đảo nhất toàn quốc .

3 - **Vung thanh địa Liêm Càn** - chỉ trong mọi xã , nhiều di tích lịch sử của nhiều đời : Đinh , Lê , Lý , Trần

- - **Vị dạm Quyển Sơn** - nơi có điệu ví dặm cổ truyền - đã động viên quân lính Lý Thường Kiệt ra trận chiến thắng trở về .

* **Nguyên dân gian đọc đảo :**

- Chí Phèo (Đại Hoàng)

- Trang Lợn , thôn Phù Tải (làng giải) xã Bình Minh , Bình Lục

- Nàng Mỹ É công chúa , Châu Cầu , Phù Lý - đã tuân tiết theo chồng để giữ trọn lòng thủy

chung , được nhiều đời sắc phong : " Tiết hạnh khả phong "

* *Về cảnh thiên nhiên lạ :*

5 - **Hang Khả Phong** (Kim Bảng) - có 5 cửa rộng lớn có thể chứa 1 trung đoàn , đã chứa cả viện Quân y 5 trong chống Mỹ (300 giường) có giếng nước , sân khấu , bể tắm, buồng phát điện , có dòng chảy ngầm ra sông Đáy .

*... Ngược dòng sông Đáy đến Khả Phong
Một dãy núi cao , uốn lượn vòng
Nào có ngờ đâu hang năm cửa
In dấu ngàn đời mãi bên trong ...*

6 - **Hồ Tam Trúc** (Ba Sao, Kim Bảng)

Nước sâu , trong xanh thăm thẳm , không bao giờ cạn . Có hang chảy ngầm ra sông Đáy cách đó khoảng 3Km đường chim bay . Có núi Trúc ở trong Hồ :

*Mùa nước ngập tràn như đảo nhỏ
Giữa biển mênh mông sóng bạc đầu .*

Ghi chú :

Thắng cảnh Kim Bảng còn có " Bát tiên , Ngũ nhạc " (phỏng theo tích của Trung Quốc)
" Bát tiên " ở vùng hồ nước Quang Thừa trồng sen , có 8 gò bãi tượng trưng cho 8 nàng tiên đang tắm trên đầm sen . " Ngũ nhạc " ở vùng hồ Tam trúc có 5 ngọn núi xung quanh hồ :

7 - Đốc Ba Chôm và đốc Bông Bông

Trên đường từ Ba Sao vào Chi Nê (đường 21) Đốc không cao , cũng không khó lắm . Nhưng cái tên thật độc đáo, thật lạ ?

*Ai khéo đặt tên đốc Bông Bông
Mà để cho em phải dèo bông
Không trèo thì lỡ , tình dang dở
Qua rồi , ruột lại rồi bông bông!*

* *Đền , dài , chùa lạ*

8 - Đền Trần Thương - (Lý Nhân) - chỉ là một kho lương thời Trần , cũng thành đền thờ lớn đẹp - thờ Trần hưng Đạo , người lập ra kho lương .

9 - Chùa Bà Đanh (Kim Bàng)

Đúng tên trước gọi là chùa bà Banh trong chùa có thờ tượng nữ thần ái tình . có chày đá và cối đá , cho những người cầu tự cảm chảy giã - Nhưng do từ Banh thốt tục , nên gọi chệch đi là Đanh - Hơn nữa chùa này thuộc làng Đanh Xuyên , nên cũng gọi là chùa Đanh , hay chùa bà Đanh : thường có câu tục ngữ : " Vắng như chùa bà Đanh " - Nhưng chùa ở gần sông , đến ngày hội luôn đông vui tấp nập .

- *Ai bảo chùa Đanh chỉ vắng tanh
Tháng ba , lễ hội khắp thị trấn
Đều đổ xô về ãường chày cối
Chùa Đanh lại hoá chốn đua tranh .*

10 - **Đài Hoa Sen** - Đài tiếp song truyền hình của các vệ tinh truyền hình thế giới - Đài đầu tiên của Việt Nam, xây dựng ở Do Lê, Kim Bàng

*Em lên đỉnh núi Hoa Sen
Mà nhìn sông Đáy , mà xem Ba quân
(dọc ba quân)*

*Bên kia là chùa bà Đanh
Bên này Do Lê , như tranh hoạ đồ .*

* *Di tích thời cách mạng*

11 - **Cây đa đình Triều Hội** (xã Bồ Đề) - Nơi nổi tiếng trồng Bồ Đề năm 1930, cuộc nổi dậy của nông dân Hà Nam , dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản.

*Cây đa Triều Hội , mái đình quê
Sương tuyết bao phen , nắng ấm về
Tranh đấu bài phong vang khắp chợ
Biểu tình phấn đé diều trên đé ...*

(Thanh Hà)

12 - **Bia cam thù Đức Bản** (Lý Nhân)

Nền gương 32 cụ già bất khuất kiên cường , thà hy sinh tất cả để bảo vệ lực lượng bộ đội , giữ bí mật cho chiến dịch đánh lớn , tấn công địch , đã bị bọn giặc Pháp giết hại đồng loạt (năm 1952)

*Ngàn năm bia tạ: chẳng mòn
Gương 32 cụ nước non lưu truyền .*

(Vũ Quán)

Ghi chú :

Tội ác của giặc Pháp ,giặc Mỹ đối với nhân dân Hà Nam , vô cùng dã man , không giấy bút nào tả xiết (chỉ nêu bia Đức Bản tiêu biểu) .

- 25/ 6/ 1950 giặc Pháp càn thôn Tiêu Xuyên bắn chết một lúc 51 người trong đó có 23 phụ nữ trẻ em

- Những hang ổ điển hình tàn ác dã man, hơn thời trung cổ là bọn giặc ở bốt Điệp , Cát Nguyên , Nhật Tựu ... bọn Tề phản động công giáo ở Bèo , Non , Thượng Vĩ ... Khi tát sông để khai dòng làm thủy lợi , đã nhốt được hàng trăm sọ đầu lâu của cán bộ , bộ đội cách mạng bị giặc Pháp chặt đầu treo lên cây đa ở bốt Điệp để uy hiếp nhân dân .

- Giặc Mỹ đã ném 20 ngàn tấn bom , hai lần huỷ diệt san bằng toàn bộ thị xã Phủ Lý , kể cả trường học Biên Hoà , Minh Khai , bệnh viện II , chùa Bàu và nhà thờ Phủ Lý bị hư hỏng đến nay chưa tu sửa được . Bình quân mỗi người dân Phủ Lý từ già đến trẻ phải chịu đựng 4 tấn bom Mỹ .

13 - **Trường anh hùng Bắc Lý** (Lý Nhân) - Đơn vị anh hùng đầu tiên của ngành giáo dục , được phong năm 1965 (?) quê hương hai tốt: " Dạy tốt Học tốt . "

*... Tiếng trống trường hai tốt
Cả nước đều noi gương
Trường anh hùng Bắc Lý
Ôi tự hào , quê hương !*

* **Đặc sản địa phương**

14 - **Mơ hồng kim Bảng** : quả mơ tròn to , khi chín màu hồng không vàng như mơ nơi khác , ăn ngọt .Kim Bảng còn có rừng mơ ở Do Lễ , Ba Sao ... Hãy nghe một kỷ niệm vui qua bài thơ thung mơ, có đoạn kết .

*"... Chàng còn ở lại làm thơ
Cò còn ở lại hái mơ tặng chàng!"*

15 - **Long nhãn Lý Nhân** : Nơi phát triển nghề làm long nhãn đại trà đầu tiên và nhiều nhất hiện nay - hàng năm xuất khẩu hàng trăm tấn long nhãn sấy khô ra thị trường thế giới .

*Mơ hồng Kim Bảng - Long nhãn Lý Nhân
Ngon đẹp tuyệt trần - quê hương chiêm trũng !*

16 - **Trai ngọc Sông Châu** - Thời xưa biển ở gần Sông Châu là vùng nước lợ nên có nhiều Trai ngọc, từ Trai ngọc chữ Hán gọi là Châu, nên mới có tên Sông Châu. Ngày nay tuy trai ở vùng nước ngọt không có ngọc, nhưng vỏ xà cù của trai, loại trai có cánh rất quý hiếm, sắc màu đẹp dễ óng ánh, vỏ dày dùng để khám trai, làm mỹ thuật, có giá trị kinh tế cao hơn các nơi khác gấp 2 đến 3 lần - Vỏ trai sông Luộc, Ninh Giang cũng quý nhưng không đẹp bằng vỏ trai sông Châu.

Diễn tích "Châu vỏ Hợp phước", có từ thế kỷ thứ 3 (Xem bài Sông Châu)

17 - **Chuối ngự Đại Hoàng** - loại thơm ngon nhất trước chuyên dành để tiến vua, nên còn gọi là chuối tiến, đất ở đây hợp với loại chuối này, mang giống ở nơi khác trồng, bị giảm phẩm chất, vẫn ngon, nhưng không thơm bằng ở Đại Hoàng.

18 - **Lua hàng Nha Xá (Mộc Nam - Duy Tiên)**
Thời xa xưa không kém gì lua Hàng Châu (Trung Quốc) về sự bị mai một, nhưng không thua kém lua Vạn Phúc (Hà Đông) - Năm 1940 - 1948 phụ nữ địa phương dệt và mang tặng Bác Hồ áo lụa Nha Xá được Bác khen lụa đẹp, và

đặt may hàng trăm bộ , để tặng các cụ già cao tuổi cả nước . Tiếc rằng nay đã bị mai một nhiều, cần được khôi phục lại.

* Trai ngọc Sông Châu - Chuối ngự Đại Hoàng -
Lụa hàng Nha Xá

- *Ngọt đường Vĩnh Trụ mía lùi*

- *Bưởi , hồng, chuối ngự, cau tươi Đại Hoàng*

(Bắc Môn)

NHỮNG SẮP VẶT VÀ LẶNG NGHE ĐỊA PHƯƠNG NỔI TIẾNG

(nổi tiếng chứ không độc đáo như trên)

- Lua Nha Xá - Đá Kiện Khê - Nuôi dê
Lìn Bàng

- Đậu Đằm, Bún Tái, gái Phù Vân
Đằm, Tái thuộc Thanh Liêm - Phù Vân - Kim
Bàng

Gái Phù Vân xinh đẹp và bạo dạn, diện hình là
trung đội pháo cao xạ dân quân trong chống
Mỹ, nổi tiếng dũng cảm và tìm nghiệp!

Nhà Văn ở bên Phù Vân

Ghe qua Hồng Lĩnh, không cần đi sang

Thương nhau thì lội mà sang

Cho đi bơi áo khôi mang lụy để ...

- Mía đường Vĩnh Trụ - Chuối ngự Đại
Hoàng

- Thịt rai Thanh Hà - Bánh dè lang
Trêu (Lý Nhân)

- Thúng, làn thôn Đan (Duy Tiên) Đọi
Tam bung trống (Duy Tiên)

- Trạm xưng Đô Hải (An Lão) - rũa
mài Làng Phu (Yên Đổ)

- Xoan trà Kê Thông (Thanh Liêm) -
Mây song Ngọc Động (Duy Tiên)

- Hồng Nhân hậu (Lý Nhân) - Bún .
Đậu . Tái Đám (Thanh Liêm)

- Chè tươi Ba Trại , chè búp Ba Sao , ma
đào Hồng Phú

- Nhuộm Bối Cầu . Chợ Bàu tôm cá (thị
xã)

- Ngồi Văn Sơn chẳng hơn gồm Quế
(Kim Bảng)

- Trái mỗ da Kiện Khê - gái Bò Đê .
Kê Trông . 3 cô gái dũng cảm cầm cờ dẫn đầu
cuộc biểu tình Bò Đê 1930

Hồ Xuân Hương để bài thơ Kê Trông
trào phúng ví như kê: hèm người con gái . làm
cho nhà vua thời đó xấu hổ . sỡ diện . không đi
thuyên qua Kê Trông mà bắt dân đào 1 con
kênh đi vòng tránh nơi để bài thơ . trong một
đêm phải xong . làm cho hàng trăm người chết
vô bị thương

Với chợ Kiện . củi Chợ Lương . nụ chè
Bãi Lê . Mãng bương Quèn Vồng (ca dao cũ)

chợ Lường xã Thanh Thủy , Bài Lễ xã Liên Sơn
quèn Vồng , trong núi ẩn phía Tây Kim Bảng .

- Người Thanh Liêm có câu :

Chuông chùa Động , trống đình Ngái , trai Ninh
Thái gái Bình Khê "

Chuông tiếng vang , trống kêu to , trai
khoẻ mạnh, gái đánh đá

- *Bình Lục tám câu , cơm gạo trắng*

- *Thanh Liêm , chiêu chợ , bún ăn chơi*

(Vũ đức Quang)

-Tám câu là lúa tám xoan , bông lúa rủ
như móc câu , ở An Lão , Tám Xoan là loại
thơm ngon , đứng đầu hàng lúa gạo.

“ Tiếc thay hạt gạo tám xoan , thổi nổi đồng
điếu , lại chan nước cà , ví người con gái xinh
đẹp nét na lấy phải anh chồng xấu , đàn ... “

- Gai vó Cầu Không - Nhãn hồng Nhân

Hậu

- Cháo lươn thị xã , bột đá Văn Sơn , tám
thơm Bình Lục

- Cốm chợ Sông , hồng Nhân Mỹ (Lý
Nhân)

- Trai Liễu đôi , ốc nhồi Cầu Hộ (Thanh Liêm Bình Lục)

- Lươn chợ Bến hén chợ Bàu , trầu chợ Sông (Đại Hoàng , thị xã , Bình Lục) ...

VĂN HUY HOÀNG

Nhất lộ theo đường hướng Bắc Nam
Tam giang hội tụ cổ rông vàng
Thất thiên nhân đức đức tài trí
Ngũ động lung linh xứng cảnh quan

Cửu đình non cao cờ pháp phối
Thập phương chiêm trũng nước mênh mang
Hà Nam biến đổi bao thời đại
Thập bát độc tôn , văn huy hoàng.

Hà Nam 19 -12 -1996

Người sưu tầm và biên soạn:

LƯƠNG HIẾN

(Nhà văn)

SÔNG CHÂU
TÌNH YÊU & NỖI NHỚ

LƯƠNG HIÊN

SÔNG CHÂU
TÌNH YÊU & NỖI NHỚ

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT HÀ NAM

1 - 1997

LỜI NÓI ĐẦU

Cái tên sông Châu mỗi lần nhắc đến, hẳn trong chúng ta không ai là không thấy thân quen và gần gũi, dẫu xa xôi chưa một lần đến. Bởi lẽ cái tên Châu Giang đã đi vào lòng chúng ta bằng sách báo, phim ảnh, với những tình cảm đẹp đẽ. Nếu trong đời, dù chỉ một lần bạn đến sông Châu để thăm thú du lịch, để chiêm nghiệm và suy ngẫm. Cuốn sách nhỏ bé này có thể giúp các bạn một phần trong bước đầu gặp gỡ và tiếp xúc với sông Châu. Đây là bản viết lần đầu, chắc chắn còn có nhiều thiếu sót về số lượng, tư liệu và những chi tiết về vùng đất và con người sông Châu. Kính mong các bậc cao minh, lão thành, nhân sỹ, trí thức, và đông đảo người đọc lượng thứ, và tham gia góp ý bổ xung cho bản thảo này được hoàn chỉnh hơn. Tôi xin trân trọng tiếp thu và chân thành cảm ơn nhiều.

Hà Nam 3 - 1 -1997

Người biên soạn

LƯƠNG HIỀN

*Đêm đêm vắng tiếng đò đưa
Tâm trong nỗi nhớ nên chưa muốn về*

SÔNG CHÂU

TÌNH YÊU & NỖ NHỚ

Mở đầu

Ngày xưa , khi nói tới Hà Nam , người ta thường chỉ nói đến một vùng chiêm trũng , đồng trắng nước trong , với những lời ai oán mĩa mai : “ chiêm khê, mùa thối “ , “ sống ngâm da , chết ngâm xương “ , “ quê hương cầu tằm “ ... Hà Nam , như một biểu tượng của một miền quê đầy gian khổ , đói nghèo và lạc hậu :

*Ba gian nhà rách tách làm hai
Gia chủ bên trong , khách nợ ngoài ...*
(Kép Trà)

*... Gạo dăm ba bát cơ còn kém
Thuế một vài nguyên , đáng vãn đòi ...*
(Nguyễn Khuyến)

*Chanh thôn, Vãn Xá quê tôi
Xa xưa rau cháo ốc nhồi thay cơm*
(Trần Bình)

Trải bao thời đại , đổ bao mồ hôi xương máu của nhân dân lao động từ ông cha ta thời xưa , đến con cháu ta thời nay . Đã cải tạo vùng chiêm trũng mênh mang này thành đồng lúa phì nhiêu màu mỡ , năm hai vụ lúa chắc ăn , có nơi ba bốn vụ , lúa , màu xen kẽ . Nhiều người , trước kia bồng con bé cái nhau , bỏ làng ra đi kiếm ăn , sinh cơ lập nghiệp nơi khác , có biết đâu , ngày nay , trên mảnh đất này , đã có nhiều nông dân trẻ , trở thành triệu phú , tỷ phú , ngay ở làng quê họ .

Tuy nhiên , đâu biết quê hương đang đổi mới , nhưng mỗi khi nghĩ về Hà Nam , nhiều người vẫn coi đó , như là một tượng đài của lòng hy sinh dũng cảm , khắc phục gian khổ khó khăn , trong cuộc đấu tranh với thiên nhiên khốc liệt mà thôi ...

Đã mấy ai trên mảnh đất này , nhận biết hết chân giá trị của quê hương giàu đẹp . cái giàu đẹp theo đúng nghĩa đen của nó , mà thiên nhiên đã ban cho , với những tài nguyên và tiềm năng phong phú , với những cảnh sắc đẹp đẽ , có những nét đặc trưng riêng , hứa hẹn một miền du lịch hấp dẫn mà ta chưa đủ trí tuệ và tài năng khai thác hết .

Thiên nhiên đã để lại cho Hà Nam một vùng chiêm trũng đầy khó khăn gian khổ , nhưng thiên nhiên cũng lại ban cho mảnh đất này , một vùng cảnh quan tuyệt mỹ . Mà hình ảnh đẹp đẽ nhất là núi Đọi - sông Châu , một cảnh sơn thủy hữu tình đặc trưng và bao trùm nhất của Hà Nam .

Nếu như ở Huế có : “ sông Hương - núi Ngự “ , “ ở Nghệ An có : “ sông Lam - núi Hồng “ ở Nam Định có : “ non Côi - sông Vỹ “ ... thì “ núi Đọi - sông Châu “ ở Hà Nam, cũng là những cụm từ địa danh kếp , nói nên truyền thống và bản sắc văn hoá của dân tộc Việt Nam mà ở mỗi nơi , lại có sắc thái riêng của vùng đất ấy .

Huyền thoại về “ núi Đọi - sông Châu “ , là một thiên tình sử tuyệt tác , mà lòng chung thủy đã hoá thân thành sông, thành núi , để mãi mãi trường tồn giữa đất trời , cùng với nhân loại ngàn đời nay , như một lời thề bất diệt .

SÔNG CHÁU BẮT NGUỒN TỪ ĐÂU ?

Sông châu bắt nguồn từ vùng cầu Giẽ (cổ Châu) , gần Km40 trên đường 1A Hà Nội - Sài Gòn . . gổĩ đầu vào sông Nhuệ và là một phân lưu của sông Nhuệ , từ ngã ba cầu Giẽ , theo hướng Tây Bắc , đầu tỉnh , chạy dọc xuống hướng Đông Nam , cuối tỉnh , đổ ra sông Hồng ở cửa Tắc giang , cống Hữu Bị .

Đầu sông gổĩ đấỵ Nhuệ giang

Cuối sông tỉnh hện nối sang Hồng Hà

(Bắc Môn)

Chiều dài trực chính , từ cầu Giẽ tới Tắc giang là 59Km . Sông Châu có có hai chi lưu chính .

Một từ ngã ba Sa (Dũỵ Tiên) chạy ra sông Hồng ở ngã Ba Lãnũ , khu vực Trác Văn , Yên Lệnh , chiều dài khoảng 10Km . Đoạn từ cầu Giẽ tới ngã ba Sa còn có tên địa phương gọi là sông Lấp , hay sông Đào , thời Trần còn có tên là sông Thiên Mạc , đoạn từ ngã ba Sa đến Yên Lệnh còn có tên là sông Bồng .

Hai, từ ngã ba Ngô Khê (Bình Lục) ra đến Châu Cầu , gặp sông Nhuệ ở ngã ba Phủ Lý , chiều dài 14Km .

Ngoài ra , còn có một chi lưu từ ngã ba An Bài (Bình Lục) qua cầu sắt , đường 21, (nên được gọi là sông An Bài hay sông Sắt) , đổ xuống sông Ninh Giang , (còn gọi là sông Cầu Họ) là ranh giới phía Nam của tỉnh Hà Nam với tỉnh Nam Định ở ngã Tiêu Động . Từ đó theo sông Ninh giang , một hướng về Tức Mạc , Nam Định , một hướng về sông Đáy ở khu vực Đoan Vỹ .

Nếu cộng cả hai chi lưu phía trên thì tổng chiều dài của sông Châu là 83Km , nếu cộng cả sông Sắt thì lưu vực sông Châu có chiều dài tổng cộng gần tròn 100Km , bao trùm toàn bộ vùng chiêm trũng chạy dọc theo một dải kẹp giữa bờ tả ngạn sông Đáy đến hữu ngạn sông Hồng , Lưu vực sông Châu , tưới tiêu trên toàn bộ diện tích đồng chiêm trũng của tỉnh khoảng 600Km² , bằng 3/4 diện tích toàn tỉnh . Trừ vùng đồi núi của hai huyện Kim Bảng , Thanh Liêm , phía hữu ngạn sông Đáy , khoảng trên 200Km² không kể huyện Lạc Thủy , trước cũng thuộc Hà Nam)

SÔNG CHÂU AI ĐÃ ĐẶT TÊN ?

Không biết cái tên sông Châu có tự bao giờ và ai đã đặt tên cho nó ? theo các nhà sử học , thì địa lý tự nhiên cũng có những điều lý thú sau đây :

Một là , sông bắt nguồn từ một địa danh có tên là cổ Châu gồm cầu Giẽ , thuộc huyện Phú Xuyên .

Hai là , lại chảy qua một số địa danh có tên Châu , như : Phục Châu , dưới ngã ba Sa , trên ngã ba Ngô Khê , phía tả ngạn ; Châu Cầu , thuộc thị xã Phủ Lý ; Vĩnh Châu , bị gọi chệch đi là Vĩnh Chu (chu là con trâu) , rồi thành Vĩnh Trụ ngày nay.

Ba là ở lòng sông này , nhất là phía hạ lưu , , trước đây có rất nhiều ngọc trai quý hiếm . Từ thời xa xưa , biển còn rất gần , nên khu vực này là vùng nước lợ , môi trường cho trai ngọc phát triển . Từ “ Trai Ngọc “ chữ Hán gọi là “ Châu “ , nên có điển tích “ châu về Hợp Phố “ , xuất hiện trong sử sách từ thế kỷ thứ III . Hợp Phố là một quận của Châu Giao Chỉ , đất Việt , cuối thế kỷ thứ ba mới tách từ đất Giao Châu về

Quảng Châu . Châu Giang cũng là tên của một đoạn cuối của dòng sông đất Việt cũ (còn có tên là Việt Giang) trên đất Quảng Tây , Quảng Đông ; Trung Quốc ngày nay .

*Ngày xưa , Châu Giang còn đầy ngọc
Anh nói em về làn lội tìm Châu
Em yêu sông Châu , vì nay không còn ngọc
Ôi con sông xanh ngát thủa ban đầu ...*
(Phương Thủy)

Chính về sự trùng hợp địa danh Châu Giang trên , nên cũng còn có giả thiết : Có một tập đoàn người Việt cũ , di cư từ phương Bắc xuống Phương Nam làm ăn , và được gọi tên nơi sinh cơ lập nghiệp mới bằng tên vùng quê chôn rau cắt rốn của họ . Như làng Duy Tiên ở Yên Bái , xã Thái Bình ở Tây Nguyên , do đồng bào khai hoang mới đặt , để tưởng nhớ đến quê nhà .

Sông Châu còn có nghĩa bóng là Châu Sa , lệ rơi . Văn học thời xưa , còn gọi giọt nước mắt là giọt lệ , giọt châu , bởi nó óng ánh như hạt châu ngọc , hoặc giọt nước mắt của các nàng tiên nữ , các tiểu thư công chúa , các hoa hậu kiều sa , cũng quý hiếm như châu ngọc . Ở Thanh Hoá có

địa danh tên là làng Châu Sa (nước mắt rơi)
nằm trên bờ sông Trường Lệ (nước mắt dài) ,
mà ở đó có những chuyện cổ tích đau buồn . Thì
ở đây , trên dòng Châu Giang này cũng có
huyền thoại về dòng sông đầy nước mắt .

* Đó là sự tích đền bà Vũ ở xã Chân Lý (Lý
Nhân) đã được các tác giả kịch , chèo dựng
thành vở diễn : “ chiếc bóng oan khiên “ , rồi
“ cô gái Nam Xang “ . Nói về nỗi oan ức của bà
Vũ thị Thiết được vua Lê thánh Tông ca ngợi,
một người vợ lính đã chung thủy chờ chồng ra
trận, phải dùng chiếc bóng của mình để lừa con
và an ủi mình, bị chồng ngộ nhận, ghen tuông
ruồng rẫy , phải nhảy xuống sông tự vẫn . Nước
mắt của người con gái đã chảy thành dòng sông
Châu , để rửa nỗi oan mà bao đời chưa người .

* Đó là sự tích đền thờ nàng công chúa My Ê ,
ở Châu Cầu , Phú Lý . Nàng công chúa con vua
thời Lý , đã bị ép gả cho vua Chiêm Thành để
câu hoà . Nhưng ít lâu sau , nước Việt đem quân
sang đánh , chém chết vua Chiêm Thành , và bắt
công chúa về nước . Về đến Châu Cầu , nàng
My Ê đã nhảy xuống sông tự tiết , để giữ
chọn lòng chung thủy với chồng .

Nước mắt của nàng đã chảy thành dòng , rồi nước mắt của dân chúng bao đời cũng thương khóc cho số phận nàng , ngày càng nhiều , ngày càng đầy lên , thành nước sông Châu . Đó là những huyền thoại về tên sông Châu

Sông châu uốn khúc mơ màng

Đầy vơi nước mắt của nàng Mỹ Ê .

(Bắc Môn)

Nhưng thuyết phục hơn cả vẫn là sông Châu , tức là sông có nhiều trai ngọc quý hiếm . Dù ngày nay trên sông tuy không còn thấy trai có ngọc , nhưng vỏ xà cừ của trai vẫn là loại đẹp , óng ánh sắc màu , quý hiếm hơn các vỏ trai ở nơi khác , để khảm trai , làm các đồ mỹ thuật , trang sức có giá trị .

Sông Châu , sông ngọc , còn có ý nghĩa dòng sông mang lại cho con người , một vùng đất trù phú và đẹp đẽ dọc theo đôi bờ sông Châu , đã nuôi dưỡng cho bao hạnh phúc , tình yêu đôi lứa bao đời nay đã thành nguồn thơ văn , nhiều như dòng nước chảy

Hạnh phúc hứng chờ cười dòng nước chảy

Tình ngập tràn hai phía bờ sông ...

(Trần tiến Như)

TÌNH YÊU SÔNG CHÂU

Tôi có anh bạn tên là Châu , quê ở chợ Sóng (Bình Lục) có kể một tâm sự : Tôi sinh ra và lớn lên trên dòng sông Châu , nên bố mẹ mới đặt tên dòng sông quê hương . Hàng ngày làm ăn sinh sống , bơi lội đùa vui , trên dòng sông . Vậy mà , mình vẫn không phát hiện hết những cái hay cái đẹp của dòng sông . Mãi đến khi đi xa lâu ngày , mới thấy nhớ , thấy thương , mới lục tìm lại kỷ ức , và bỗng phát hiện ra những cái hay cái đẹp , mà ngay khi ở gần , mình đã không nhận biết .

Ví như , tôi chưa thấy dòng sông nào hiền hoà và trong xanh như dòng sông Châu . Trong xanh thì có nhiều , đó là các sông ở miền núi : sông Bôi , sông Bằng , sông Công , sông Ngân Sầu ... nhưng lại hung dữ khi mùa mưa lũ . Còn sông Châu quê tôi lại trong xanh cả bốn mùa , và hiền dịu cả bốn mùa , kể cả mùa mưa lũ . Bởi nó chỉ chứa đựng nước mưa và tích tụ nguồn nước động đã lắng phù sa , của sông Nhuệ và sông Đáy tràn sang .

*Chảy lững lờ ơi dòng sông Châu
Phù sa ít nên đôi bờ cũng hẹp
Tôi vẫn nhận ra cái điều rất đẹp
Chẳng nơi nào, chỉ thấy ở sông Châu*
(Quang Đán)

Ví như tôi chưa thấy dòng sông nào có đôi bờ cây xanh cổ thụ rủ xuống sát mép nước, như những cây xi, cây đa, cây đề ... và những rặng tre mọc sát bờ nước, soi bóng xuống dòng sông. Bởi lẽ dòng sông Châu, ngay cả khi mùa nước, cũng chỉ lững lờ trôi, không có sóng to vỗ bờ, làm sụt lở đất đai cây cối. Còn bình thường, dòng nước chỉ êm đềm trôi, có trở tưởng chừng như nước đứng, và lúc nào cũng trong xanh như nước mùa thu :

*Dòng nước chảy mềm, êm à quá
Không xoáy nước sâu, không ngâm đá
Chưa gặp khúc lở bồi, tháng năm ...*
(Tiến Như)

Còn anh bạn Duy, người chợ Lương, thì lại có một phát hiện mới : Đạo đó, tôi làm trợ lý tác chiến ở một trung đoàn trên biên giới. Xa quê lâu ngày, những khi nhớ nhà, lại dở bản đồ

(Hữu Bị) , còn một chân đặt lên Ninh giang ở Tiêu Động . Đấy các cậu thử nhìn xem !

Chúng tôi đều trở mắt nhìn Duy vừa vẽ vừa nói , và bỗng “ ô ” lên một tiếng đồng loạt : - quả là một hình tượng kỳ lạ và hấp dẫn ! - Phải chăng vì thế lên quốc ann mới có tên là Duy Tiên hình bóng tiên động lại hay Duyên Tiên mà thành ? (trước còn có tên là Duy Tân) .

Bỗng có ai đó lại chen vào : - Ôi hình tượng này , cũng có thể là một vũ nữ , mà cũng có thể còn giống như một cây hoa nữa . Đấy nhé , nài chỉ lưu dưới như rễ cây bám vào đất , hai chỉ lưu trên như hai nhánh lá , còn đám sóng lượn vòng trên đầu nguồn , chính là một bông hoa vĩ đại .

Còn có bé đứng bên cạnh có dáng xinh xinh , đang trở mắt nhìn Duy , vẻ say sưa cảm phục , thì lại nói :

- Cũng có thể trông như một cô gái đang bay trong mưa trên đồng , với chiếc khăn hay áo đội đầu , và cô đọc luôn :

*Mạ xuống kín đồng ,chiều chuyển gió
Kìa đàn cá liệng mặt sông Châu
Cỏ mềm , mưa mịn đôi bờ cát
Em đến tìm anh ... áo đội đầu
(Vũ minh Am)*

Chắc hẳn cô gái đang liên tưởng đến kỷ niệm của riêng mình .Dù là hình tượng nào ,vũ nữ,cô gái , hay cây hoa thì cũng đều là hình tượng đẹp , mà dòng sông Châu đã tặng cho đời.

NGƯỢC DÒNG LỊCH SỬ

Ta hãy theo các sử gia và các nhà khảo cổ học , đi theo ngược dòng lịch sử một chút.

Làng Ngọc Lũ , nơi phát hiện ra trống đồng cổ đại nhất ở nước ta, nằm trên bờ hữu ngạn sông Châu , đã nói lên tính lâu đời của dòng sông này . Sau nữa ,sông Châu chính là một đoạn của con đường giao thông thuỷ nối liền thủ đô Thăng Long nhà Lý , với Kinh đô Hoa Lư , nhà Đinh , và phủ Thiên Trường , nhà Trần , bởi sự tiếp nối của sông Nhuệ , sông Châu và sông Đáy ,mà các nhà sử học gọi là con đường nước .

Ngày xưa , sông Nhị Hà , tức sông Hồng , còn rộng lớn và sâu , nước chảy tràn lan ra đồng ruộng , chưa có bờ xác định như ngày nay , và phương tiện tàu thuyền lại chưa lớn mạnh , thì chắc hẳn con đường thuỷ này , về mặt giao thông rất tiện lợi cho những thuyền bé nhỏ , tránh được sóng to gió lớn .

Về mặt kinh tế , con đường này là con đường chợ , nối các điểm dân cư đông đúc , các chợ ven sông , không cần thuyền to cảng lớn .

Về mặt quân sự nó là con đường vu hồi , bí mật dấu quân mà các danh tướng Lý thường Kiệt , Lê đại Hành , Lê thái Tổ , Trần hưng Đạo đều dùng đến .

Sông Châu phát triển rực rỡ nhất là đời Trần , vì nó là con đường chính để nối liền Thăng Long với hành cung chính của nhà Trần , mà các đời vua Trần đều nối nhau trở về Thiên Trường , làm Thái Thượng Hoàng , nghỉ ngơi và hành đạo . Trên dọc đường thủy này có nhiều thái ấp (trang trại) của các tướng lĩnh đời Trần được triều đình ban thưởng đất đai để lập ấp .

Riêng ở đoạn sông Châu , có thái ấp của Trần khánh Dư ở Dương Hoà , Duy Hải (Duy Tiên) phía dưới ngã ba Sa . (Thượng tướng Trần khánh Dư , còn được dân Nha Xá thờ làm thành Hoàng , và tôn là tổ phụ nghề trồng dâu , dệt lụa nổi tiếng ở đây) thái ấp của Trần thủ Độ ở Quốc Hương , gần khu vực ngã ba An Bài (Bình Lục) . Kno Lương Trần Thương (Lý Nhân) ; Nơi bà Trần thị Dung đã bảo toàn gia quyền hoàng tộc nhà Trần trong cuộc kháng chiến chống quân

Nguyên lần thứ nhất (1258) . Thái ấp của Trần quang Khải ở Cao Đài , Mỹ Thành (Bình Lục) , và thái ấp sau cùng là Bảo Lộc , Mỹ Phúc (Bình Lục) ,mọi điển trang khác của Trần Liễu .

Tuy nhiên, trải qua bao nhiêu thời đại , khi giao thông trên bộ phát triển thì đường thủy nơi đó bị hạn chế và do quá trình phát triển của thủy lợi , nên sông Châu có lúc cò nở , bị chuyén dòng hoặc ngăn chặn từng đoạn , thay vì những đê đập , cống , trạm bơm và những mương máng cắt ngang dọc , làm cho dòng sông bị ách tắc , như đoạn cuối của dòng sông Châu có tên là Tắc Giang , không chảy thẳng tới bên Túc Mạc , Thiên Trường được nữa . Có những đoạn khác , dòng sông đã bị chết .

Trên bản đồ địa lý hôm nay , con đường thủy cũ đó đã bị mờ đi , vì bị lấp ở nhiều nơi , và cái tên Châu giang lại chỉ dành cho đoạn phụ lưu sông Đáy , từ Châu Cầu , Phủ Lý tới chợ Sông , Vĩnh Trụ (!) Nhưng không vì thế mà ta quên không nói đến toàn bộ con sông lịch sử cũ và những chi lưu của nó , và mong rằng người ta sẽ trả lại tên sông hoàn chỉnh của nó và lưu thông lại dòng chảy của con sông lịch sử này .

CHỢ VEN SÔNG

Nói đến sự trù phú của sông Châu là phải nói đến những cái chợ ven sông , nơi giao lưu hàng hoá . Đó là nét đặc trưng của làng quê Việt Nam , nơi thể hiện sự giàu, nghèo và phô bày những tài hoa phong phú của làng nghề và những sản phẩm quý hiếm , độc đáo nhất của địa phương .

Trên dọc sông có rất nhiều chợ ; chợ sớm , chợ chiều , chợ bến chợ làng , chợ tổng chợ huyện và chợ tỉnh . Những chợ lớn hầu hết đều nằm ven sông , trên bến dưới thuyền . Các chợ cổ lâu đời trên sông Châu , phải kể đến - Chợ Lương , chợ Mạc (Duy Tiên) , chợ Bầu (Phủ Lý) , chợ Cầu Không , Vĩnh Trụ (Lý Nhân) , chợ Sông , chợ Chủ (Bình Lục) và ở cuối sông có chợ Bến ,Đại Hoàng (Lý Nhân) ...

Chợ Bầu tháng sáu chính phiên

Cái lúm đồng tiền , dong nhớ cho tôi

(Đinh Cường)

Chợ phiên ngày bảy ngày ba

Kiêng thù ở nhà nhường bạn cho tôi

(Nguyễn Lương)

Chẳng cứ chợ Bầu . chợ nào cũng có 6 phiên chính và nhiều phiên phụ . được phát triển theo kinh tế xã hội của từng địa phương . Như hội đầu chông Pháp (1947 - 1948) thì chợ họp vào ban đêm , đổi đèn dầu : Hội chông Mỹ , chợ thường họp vào buổi sáng sớm để tránh máy bay . Bây giờ, nhiều chợ thêm phiên phụ vào chủ nhật và những ngày lễ ngày hội , đông vui chẳng kém gì phiên chính . Những người buôn thuyền buôn chuyến , chỉ đi họp các chợ chính ven sông Châu cũng đã hết năm hết tháng .

*Em có về thăm Vĩnh Trụ không
Nhà máy đường in bóng dòng sông
Trời xanh khói toả tím mây trắng
Đông mùa Tuy Hoà tà nắng hồng ...*

ĐẶC SẢN SÔNG CHÂU :

Nguồn lớn nhất mà sông Châu cho con người , trước hết là thủy sản : là cá , cua , tôm , ốc , trai hến lươn trạch ... Không những cung cấp cho địa phương đầy đủ , mà hiện nay , hàng ngày có hàng chục tấn từ các chợ Bình Lục , Phủ Lý , Vĩnh Trụ , Duy Tiên , đưa về cung cấp cho các siêu thị và khách sạn lớn ở thủ đô Hà Nội .

Trong đó , sản phẩm quý hiếm nhất mà thiên nhiên đã ban cho và được gọi bằng cái tên của sông , chính là trai ngọc từ thời xa xưa , còn ngày nay thì vỏ xà cừ của trai này , loại trai có cánh óng ánh sắc màu vẫn là đặc trưng quý hiếm của sông Châu . Vỏ trai ở đây có giá trị kinh tế cao gấp 2-3 lần các vỏ trai nơi khác , chỉ tiếc rằng , tốc độ đánh bắt thì nhanh , mà sự bảo vệ môi trường , chăn nuôi phát triển thì ít , nên ngày càng trở nên quý hiếm , có nguy cơ mất giống .

Ven bờ sông Châu nổi tiếng nhất là :

*Mía đường Vĩnh Trụ , chuối ngự Đại Hoàng
Nhãn Lý Nhân , hồng Nhân Hậu , đậu Đám
,bún Tái .*

Chuối ngự Đại Hoàng là loại quý hiếm nhất trong cả nước , trước kia được dành để tiến vua , nên còn có tên là chuối tiến . Nhân Lý Nhân , cùng một dòng với nhân Hưng Yên vì cùng phù lưu tả ngạn và hữu ngạn sông Hồng . Trong vài chục năm gần đây , Lý Nhân đã nổi lên và trở thành vùng quê long nhãn nổi tiếng cả nước . Hàng năm xuất ra thị trường quốc tế hàng trăm tấn long nhãn đã được sấy khô , có giá trị kinh tế và chất lượng cao .

Ven sông Châu còn có rượu Vọc , (Bình Lục) ngon nổi tiếng . Đã trở thành truyền dân gian : Ngày xưa có một làng ở Ý Yên , chuyên uống rượu của làng Vọc đã nhiều lần muốn ăn cắp bí mật công thức nấu rượu ngon nhưng không thành công . Liên cho con trai đến lấy vợ làng Vọc đem về Ý Yên . Tất nhiên cô gái phải đem theo bí quyết nấu rượu về nhà chồng để làm giàu . Vẫn công thức mà cha mẹ truyền cho ấy , nhưng cô gái vẫn không sao nấu nổi rượu ngon như ở nhà mẹ đẻ .

Nhà chồng cho rằng cô gái vẫn giữ nghề , chưa thực sự yêu thương chồng , nên hắt hủi, hành hạ . đến nỗi có phải bỏ nhà chồng mà đi . Cô có biết đâu rằng , nguyên nhân chủ yếu của rượu làng Vọc được ngon, còn phải nhờ đến nước sông Châu , không có nước sông Châu , không thể có rượu làng Vọc .

Ồ Nhân Hậu , không chỉ nổi tiếng về loại hồng không có hạt , quả to thơm ngon , mà còn nổi tiếng về cá kho . là một món ăn được nhiều nơi ưa thích , mà không nơi nào kho được nổi cá thơm ngon như ở Nhân Hậu , bởi lẽ ngoài công thức kỹ thuật , phụ gia , như kho với quả cháp , mà cháp phải bỏ mỏng , phơi , ngâm nhiều lần và ướp tẩm cá ra. điều chủ yếu là phải có nước sông Châu để kho thì mới có vị thơm ngon , hấp dẫn .

MẢNH ĐẤT ĐỊA LINH NHÂN KIỆT

Sông Châu ; là mảnh đất địa linh nhân kiệt và truyền thống anh hùng . Dọc theo bờ sông còn in dấu nhiều đền đài cổ kính , ghi dấu ấn của các vua, chúa , tướng lĩnh anh hùng đời xưa và các danh nhân lịch sử .

- Đền thờ công chúa Nguyệt Nga , nữ tướng của Hai bà Trưng ở thôn Dưỡng Mông , xã Tiên Phong , Duy Tiên . Là người đã cai quản cả vùng Lý Nhân một thời .

- Đền thờ nữ tướng Cao thị Liên ở Châu Cầu, Phủ Lý , đã dấy quân từ mảnh đất quê hương theo Hai bà Trưng đánh giặc.

- Đền thờ My Ê công chúa , thời Lý ở gần chợ Bầu , Phủ Lý , đã tuân tiết theo chồng để giữ trọn lòng chung thủy , được nhiều đời sắc phong “ Tiết hạnh Khả phong “

- Di tích “ tịch điền “ của vua Lê đại Hành ở núi Đọi vào năm 987 .

- Cũng ở núi Đọi , đời Lý đã xây hành cung để tuần hành và triều hội . sau khi thái hậu Ý Lan mất , vua Lý nhân Tông đã cho xây chùa Diên Linh Tự và tháp Long Đọi 13 tầng vào năm 1118.

- Đồi Trần có tới 5 thối áp lớn dọc theo sông Châu (như đã nói ở phần trên) , nay đều là những đền đài , di tích lịch sử văn hoá ... Chúng ta vùng đất sông Châu không những là vùng "đất lành chim đậu " , " địa linh nhân kiệt " , mà còn là vùng đất giàu và đẹp đã lâu đời .

*... Tran Thương cổ kính ở nơi đây
Hạt khế đông A vẫn tràn đầy
Hình nhân bất tượng thành thế đất
Ngũ hồ , thất tinh trọn dòng cây...*

Lịch sử cận đại , cuối thế kỷ 19 , và suốt cả thế kỷ 20 , dòng sông Châu đã nuôi dưỡng nhiều phong trào cách mạng nông dân , đã vùng lên đòi quyền tự do , cơm áo , đánh đổ áp bức bóc lột và xâm lược ; điển hình là cuộc biểu tình lớn của nông dân Hà Nam do Đảng Cộng Sản lãnh đạo ở xã Bồ Đề năm 1930 . Tiếng

trông Bô Đê đã đi vào lịch sử cách mạng của Đảng và dân tộc ta .

Có những người con sông Châu đã hy sinh anh dũng kiên cường cho độc lập tự do . Đó là Nguyễn hữu Tiến , quê hương Ngọc Động , Người về kè cờ Tổ quốc đầu tiên . bị giặc bắt và giam nan. 1941 ở Hoắc Môn . Là Lương Khánh Thiện . ở Mỹ Tràng , bí thư tỉnh uỷ đầu tiên của Hà Nam , năm 1936 bị giặc sử bắn năm 1941 ở Kiên An . Là anh hùng địa lới đã được tôn danh là " vua mìn " Trần Văn Chuông , ở Bình Nghĩa , Bình Lục . để anh dũng hy sinh năm 1954

Ái về Bình Nghĩa, Hà Nam

"Còn nghe mìn nổ", diệt tan quân thù

"Vua mìn" tên tuổi ngàn thu ...

Trong kháng chiến chống Pháp, những bậc sĩ song Châu đã đưa đơn cán bộ , bộ đội qua sông đánh giặc , bảo vệ dân . Trong kháng chiến chống Mỹ , cầu phao chìm bắc qua sông Châu ở bãi đê Cầu Tử (1965) , che mắt được máy bay giặc , bảo đảm giao thông thông suốt , mở ra một phương pháp kỹ thuật , chiến thuật mới

trong những ngày đầu chống chiến tranh phá hoại . Cầu sắt Phú Lý bắc qua sông Châu , bị giặc Mỹ đánh đi đánh lại nhiều lần nhưng những người thợ cầu và tự vệ hợp tác xã Quyết Tiến đã dũng cảm cứu chữa cầu kịp thời , bảo đảm cho tàu hoả chở hàng vào Nam chi viện chiến trường ...

Hàng vạn con em sông Châu đã lên đường cứu nước , trong những năm chống Pháp , chống Mỹ . Hàng nghìn người đã ngã xuống không trở về với dòng sông , nhưng dòng nước mát của sông Châu đã nuôi dưỡng chí khí họ , than thê họ đã hoá thân thành đất, thành nước, để tưới bón cho những mầm xanh ở khắp vùng Tổ quốc .

*Châu Giang bốc lửa dây cãm thù
Từng đợt đạn bom chũt chẳng từ
Quê tôi đánh địch trả thù hận
19 máy bay bị loại trừ
(Bắc Môn)*

SÔNG CHÂU , ĐẤT THƠ VĂN

Người Hà Nam tự hào có sông Châu , để cho thiên hạ tôn bao nhiêu mực , màu , giấy , phim ảnh ... Người ta so sánh sông Châu với sông Cầu ở Kinh Bắc , sông Hương ở Huế , sông Sen ở Paris ... Còn ngày nay nhiều người giải thích rằng : nhờ có sông Châu , nên Hà Nam có nhiều nhà thơ , nhà văn nổi tiếng . Với gần 50 tiến sỹ , đồ đại khoa trong các thời Nho học . Mà tiêu biểu là Nguyễn Khuyến , Bùi văn Dị , Kép Trà , Hồ Kanh , Bùi Kỳ , Nam Cao và nhiều văn nghệ sỹ đương thời khác ...

Sông Châu còn là đất học , là cái nôi khoa bảng , mà tiêu biểu là dòng họ Bùi ở Châu Cầu , là trường Bạc Lý anh hùng , là hàng trăm cử nhân , thạc sỹ , giáo sư tiến sỹ là con em của Hà Nam , sinh ra và lớn lên trên dòng sông Châu , đang phục vụ khắp mọi miền đất nước , có nhiều người đã nổi tiếng như : Thiếu tướng , anh hùng tiến sỹ Bùi Đại (con cụ Bùi Kỳ) , giáo sư sử học Trần Quốc Vượng , nhà thơ Xuân Miên ...

Nhiều nhà thơ cổ đời xưa khi qua vùng sông Châu , núi Đọi , cảm xúc trước cảnh quan và con người , đã để lại nhiều bài thơ còn lưu truyền mãi như Lý nhân Tông (1118) Trần thánh Tông (1288) Trần nguyên Đán (1390) . Nguyễn Trãi (1435) . Lý nhân Tông (1467) Phạm sư Mạnh (1490) . Lê quý Đôn (1784) ...

*Hải thành , cố gắng phẩm nhiều cam quyết
Thiên thuộc quân trang các chiến thuyền
Xa giá năm nào về quê cũ
Thần sông, thần núi dẫn đường quen ...*

(Phạm sư Mạnh)

HỘI HÈ TRÊN SÔNG CHÂU

Có thể nói , sông Châu là không gian lý tưởng để sinh hoạt các lễ hội truyền thống trên sông . Hầu hết các làng lớn ven sông trước đây , vào những ngày lễ hội tháng 8 , và ngày tết cổ truyền thường tổ chức cúng tế , rước thành hoàng và những trò chơi giải trí , như đua thuyền , bơi chải , võ vật, bơi lội v.v...

Trong đó, bơi chải là đông vui , đẹp đẽ và hấp dẫn nhất , thường được tổ chức đua trong làng , các hàng giáp với nhau , trong xã các làng với nhau . Sau này chế độ mới có nơi còn tổ chức đua hàng huyện .

Người sông Châu còn có phong tục rất tử bi , vào ngày 23 tháng chạp , ngày ông táo lên trời , nhà nhà đều mua cá chép để cúng vái trời đất và đem thả cá trôi sông , để dâng cho táo công làm phương tiện bay lên trời . Cá càng to , phúc lộc càng lớn , cá càng nhiều phúc lộc càng nhiều . Do đó dân chài và những người nuôi cá họ ao cũng nuôi tích trữ nhiều cá chép để thả mãn cho nhu cầu của bà con vào dịp này , họ cũng

càng được nhiều lộc , và vì thế cá chép ở sông Châu sinh sôi nảy nở rất nhiều , khách đi trên đường 1A ở đoạn Đông Văn, cầu Giẽ thường thấy nhiều người bán tung xâu cá chép tươi trên đường , đó là cá chép sông Châu .

Những ngày giêng hai , trên sông Châu , đông đúc thuyền đưa khách đi vãng cảnh ngày xuân , đi lễ hội , dâng hương , các đền chùa dọc theo bờ sông . Trong đó , đi đồ dọc lên chùa Hương (Hà Tây) là một thích thú , vừa tranh thủ thời gian ban đêm , vừa đỡ chen chúc tàu xe , mệt mỏi . Khách thập phương từ các bến trên các ngã sông Châu có thể đi đồ dọc theo hai hướng . Một hướng đi qua Phủ Lý vào sông Đáy rồi ngược lên . Một hướng đi qua cầu Giẽ , vào sông Nhuệ rồi vào sông Đáy , khách có thể vừa đi vừa cầu kinh , hát ví dặm trên sông , chuyện trò tam tình , giao duyên hoặc ngủ trên thuyền , qua một đêm , đến sáng là đến bến Đức , cửa ngõ của Hương Sơn . Trên hành trình họ thường ném tiền , trước là tiền xu nay là tiền giấy , hoặc hoa quả , oan chuối xuống những khúc ngoặt , ngã ba sông và trước cửa các đền đài , để dâng cho hà bá và thần linh , cầu chúc cho chuyến đi được an toàn .

Khi trở về họ lại đem lộc của Hương Sơn , mơ , oan , khánh , nhạc , ... thả xuống sông để lễ tạ thần linh và ban phát lộc phật , chia cho chúng sinh , có quả , trên dòng sông , cầu cho chuyến về được trọn vẹn.

- Anh muốn vượt sông qua Châu Giang
Thưa với mẹ cha thưa với xóm làng
Coi ngại thuyền em nhiều bến đợi
Biết chọn bến nào anh sang ngang ?...

DU LỊCH SÔNG CHÂU

Có người nói.: Hà Nam , vùng quê hội đủ cả “ thiên thời địa lợi , nhân hoà “ . Một trong những thế mạnh của Hà Nam là tiềm năng du lịch . Bức tranh du lịch toàn cảnh này khởi đầu từ thị xã Phủ Lý , trung tâm của tỉnh rồi toả đến các điểm danh lam thắng cảnh . ở đây thị xã Phủ Lý đang xây một bến du lịch , từ đó khách du lịch có thể đi theo bốn hướng :

*Ngược dòng sông Đáy đến suối Mơ
Sông Nhuệ phì nhiêu khắp bến bờ
Sông Châu uốn khúc về Nhân Lý
Hong Phú quê em bến đợi chờ...*

- Một hướng từ Phủ Lý theo ngược dòng sông Đáy đến bến Đục , chùa Hương trên đường đi rẽ qua nhiều thắng cảnh đẹp , lạ , Ngũ động Sơn , núi Hồ Chí Minh , hang Khả Phong , đền Trúc , thung Mơ , Động Thủy , chùa bà Đanh, đài Hoa

Sen , núi Hôi Trung , chùa Ông trên núi Văn Tiên v.v...từ đó khách đi hội chùa Hương ...

- Một hướng từ Phủ Lý xuôi dòng sông Đáy qua vùng công nghiệp Kiên Khê, ngắm núi 99 ngọn thắm Nham Tràng quê Đình công Tráng , thắm Bồng Lạng “ bến cũ đò xưa “ đến vùng danh thắng Kẽm Trống nổi tiếng , với núi Vọng mom Thồng Lọng , núi Rùa , hang Trinh Tiết và núi Bài Thơ , với bài thơ trào phúng nổi tiếng của bà chúa thơ nôm Hồ xuân Hương :

*Hai bên là núi giữa thì sông
Có phải đây là Kẽm Trống không ? ...*

- Một hướng từ Phủ Lý ngược theo dòng sông Nhuệ quê hương tiến sỹ Bạch Đông Ôn (Lạc Tràng) xem cống Ba Đa (xây dựng từ năm 1928) , thắm vùng khảo cổ lăng mộ thuyền ở Châu Can , đến ngã ba Cầu Giẽ , Cổ Châu , nơi đầu nguồn dòng sông Châu - Rồi du khách có thể xuôi theo dòng đi khắp các bến bờ sông Châu .

- Một hướng từ Phủ Lý theo dòng sông Châu về phía Đông , qua thắm các di tích ở làng Châu

Cầu , chùa Bàu , chợ Bàu , đền thờ nữ tướng Cao thị Liên , đền thờ nàng My É , nơi nàng tuần tiết ... Theo dọc sông , vào ngã ba Ngõ Khê . ở đây thuyền lại đưa du khách ngược xuôi khắp dòng sông Châu .

Có thể nói các tuyến du lịch của Hà Nam có thể đi thuyền trên sông , một phương tiện du lịch hấp dẫn nhất , tới 90% toàn tuyến , có thể đi ngang dọc khắp tỉnh , chỉ còn vùng Ba Sao , Bồng Bồng và vùng Liễu Đồi , Liêm Cầm , mới phải đi xe mà thôi . Đó cũng là điểm thiên nhiên ưu đãi cho tiềm năng du lịch của vùng chiêm trũng Hà Nam.

HÁT HỘI VÙNG NGÃ BA SÔNG

Hát hội vùng ngã ba sông ở khu vực Đập Trung, Vĩnh Trụ, là một ngày hội có từ lâu đời. Vùng đất ấy, thời trước ăn tết xong, làng xã đua nhau mở hội đình đám, có múa rồng, sư tử, đánh vật, tế lễ, rước kiệu, và thế nào cũng có hát. Trai thanh gái lịch rủ nhau đến hội, mang theo vốn dân ca của quê hương Văn Lý (huyện Lý Nhân) Tiên Phong (huyện Duy Tiên) Ngô Khê (huyện Bình Lục) để xướng họa và thi thố với nhau. Lệ của hội là, làng nào mở hội, thì đứng ra làm chủ xướng, mời các liền anh, liền chị xa gần, cuộc vui diễn ra thâu đêm suốt sáng

Nam nữ đối đáp :

- Hẹn em: đến gốc cây đa
Anh đến không thấy anh ra cây đề
Hẹn em: đến gốc cây đề
Anh đến không thấy anh về cây sung
Hẹn em đến gốc cây sung
Anh đến không thấy anh vùng bờ sông .

Hoặc là :

Thuyền em đi dọc chẳng về ngang
Sóng cả sông sâu chẳng vội vàng
Nếu bên duyên nhau thì hãy lợi
Xin đừng chọi bên đợi thuyền sang .

NỖI NHỚ :

Chỉ khi ở xa quê hương , người ta mới thấy nhớ nhung , da diết , người ta mới nghĩ về nơi chôn rau cắt rốn của mình , nghĩ về nơi miền quê quen thuộc và thân thương , ngày đêm đắm đắm trông về phương trời quê , người ta mới hồi tưởng ký ức tuổi thơ , mới tìm tòi và ngày càng phát hiện thêm nhiều cái hay cái đẹp của quê hương mình. Tôi đã được đọc hàng trăm bài thơ , bài văn , viết về sông Châu , của những người cảm sung , khi phải xa quê lâu ngày . Tình yêu và nỗi nhớ của họ , nhan lời , gập hàng trăm lần . Nó thiết tha , da diết và ngọt ngào hơn .

... *Bờ Châu giang học xoan tây đọt thêm ngọn
lúa*

Tiếng còi tạt bờ hỏi phía bờ sông

... *Nỗi nhớ càng như lúa đọt*

*Bóng thì xa tuổi thơ với sông Châu giang đầy
nước*

Cứ rì rào, cứ lạp lạp, trong cơn

(Xuân Miên - Về quê mẹ)

*Sông Châu chảy đến nơi nào
Tình anh như nước trời vào chân mây
(Nguyễn đình Quý - Dòng sông quê)*

Có những kỷ niệm êm đềm cụ thể của tuổi trẻ !
*Chèo thế này được không em ?
Sông Châu má lúm đồng tiền ở đây
(Phạm trọng Thanh - Bơi thuyền sông Châu)*

Và những kỷ niệm buồn buồn chẳng quên :
*Đêm thanh gió mát trăng ngàn
Tiếng chèo lỗ nhịp , bạn thân nơi nào ?
Sông Châu mỗi dân sóng chao
Nhớ khi đứng mũi chịu sào bên nhau .
(Trần thị Nhật Tân - Tình sông Châu)*

Một buổi chiều, sau 10 năm , từ chiến trường trở lại bến sông quê , tôi bỗng thấy lòng mình bàng hoàng , màn sương đã buồng ướt mái đầu , đêm đã xuống từ lâu mà tôi vẫn thấy tần ngần lưu luyến, chưa muốn ra về :

Sóng Châu bến cũ xa vời
Nhớ chẳng tiếng hát của người năm xưa
Đêm đêm vắng tiếng dò đưa
Tăm trong nỗi nhớ lên chưa muốn về .

Sóng Châu 18- 12 -1996

Sưu tầm và biên soạn

Đại tá nhà văn :

LƯƠNG HIỀN

VÙNG ĐẤT NGÃ BA SÔNG

Truyện ký

*Em về vùng đất ngã ba sông
Giữa buổi bình minh rạng ánh hồng
Sẽ thấy tâm hồn mình thanh thản
Lòng như rộng mở giữa mênh mông...*

Cứ mỗi độ xuân về, theo thường lệ, trong dịp về quê ăn tết, nhóm bạn bè học sinh cũ cùng lứa tuổi chúng tôi ở thị xá, lại tụ tập nhau để đi du xuân, trong đó không thể thiếu

được việc đầu tiên là đến lễ nhà thờ bà Cao Thi Liên, nữ tướng thời Hai Bà Trưng ở bên bờ Châu Giang. Rồi đến tháp hương trên mộ cụ Bùi Văn Di, danh nhân văn hoá, đứng đầu dòng họ Bùi khoa bảng ở Châu Cầu. Và sau đó, mỗi người đặt một bông hoa đẹp lên đài tưởng niệm người cộng sản tiền bối Lương Khánh Thiện và các anh hùng liệt sĩ khác ở vườn hoa trung tâm thị xã.

Sau đó, chúng tôi mới xuất hành ra ngoại ô thăm các danh lam thắng cảnh khác ở vùng lân cận thị xã. Mỗi năm chúng tôi tổ chức cuộc picnic ở một nơi, năm này lại đề ra cho chương trình của năm sau. Cứ theo lệ là: mỗi đứa được làm trưởng trò một lần, được đề xuất địa điểm và các hình thức vui chơi giải trí một lần, mọi người đều có thời gian một năm để chuẩn bị cho các cuộc chơi đó.

Ví dụ như năm kia, cái Lan làm trưởng trò cuộc pích ních ở Ngũ động sơn, xuất hành vào móng bốn tết. nó bắt chúng tôi ba điều kiện: Một, mỗi đứa phải góp phần tìm hiểu lịch sử Ngũ động sơn. Hai, mỗi đứa phải làm một bài thơ hay đoạn văn ngắn, và cuối cùng mỗi đứa phải tìm được một cây phong lan trên núi. Hai tiết mục trên cả bảy chúng tôi đều góp được dù ít dù nhiều, ngắn hay dài, cái Lan ghi lại cũng được một tập thơ văn bỏ túi để lưu vào bảo tàng của nhóm chúng tôi.

Tự hào biết mấy Ngũ động tiên

Nơi xanh nước biếc cảnh thiên nhiên

Đưa hồn du khách về quá khứ

Nhắc nhủ cháu con một lời nguyên....

Riêng mục sau cũng thì cả ba đứa con gái đều không thực hiện được, vì không trèo

lên cao nói, cái Lan dành cho phép mỗi đứa lấy một cây cảnh cũng được, bọn chúng chẳng phải đi xa, chỉ đào mấy khóm trúc ở ngay cạnh đền Trúc đem về trồng, thế mà lại đẹp, còn hơn mấy cây phong lan rờm của bọn tôi, trồng mãi chẳng ra hoa.

Trong cuộc pích ních năm ngoái do thằng Hùng làm chủ trò. Anh chàng sinh viên khoa sử năm thứ tư này kéo chúng tôi đi một vòng quanh thị xã, và bắt chúng tôi, mỗi đứa làm một luận văn về lịch sử quê hương. Chắc hẳn đây là cái trò lấu cá của anh chàng Hùng, muốn nhờ các bạn đóng góp một số dẫn chứng cho đề tài thi tốt nghiệp của anh ta đây. Con Lan vạch trần âm mưu này và bắt thằng Hùng phải thú tội mới thôi. Cuối cùng nó phải van xin cả bọn giúp nó kéo gia đình "hoàn cảnh" lắm, nếu phải đúp một

nằm nữa thì gay go to. Cái Lan lúc này lại dành lấy quyền " chủ tịch hội thảo ":

- Thôi chúng ta bắt đầu đi. Nào xin mời cái Châu phát trước. Em đã hiểu biết gì về mảnh đất anh hùng này?

Cái Châu liền đứng dậy, nhìn ngó xung quanh một lúc rồi nói:

- Các bạn đang ngồi trên bờ Châu Giang có phải không ?

Châu Giang nước chảy từ đâu

Mà dòng lờ lững một màu trong xanh?

Vang con sông quê hương này đã chứng kiến bao sự tích anh hùng, và cả đau buồn nữa đây. Kia là đền thờ bà Cao Thị Liên, người đã dấy quân từ đất Châu Cầu này theo Hai Bà Trưng đánh giặc và đã trở thành một nữ tướng

danh tiếng thời đó. Còn đây là chiếc cầu sắt bắc qua sông Châu, chiếc cầu này trong chiến tranh Mỹ - Nhật, năm 1941 đã bị máy bay Mỹ đánh sập, mãi hai năm sau Pháp mới khôi phục lại được. Con trong kháng chiến chống Mỹ từ năm 1965 đến năm 1972, cũng máy bay Mỹ đánh sập nhiều lần, nhưng tự vệ cầu đường sắt và đội công binh hợp tác xã Quyết Tiến đã nhiều đêm lại mở dưới sông để trục vớt các thanh cầu, hàn và sửa chữa kịp thời bảo đảm thông tàu chở hàng vào tiền tuyến.

Còn ở kia - mọi người nhìn theo hướng tay chỉ của Châu - phía bờ Bắc sông Châu trước đây là đồn Lạc Tráng, do một đại đội biệt kích ác ôn khét tiếng có biệt hiệu là " Hổ xám " đóng giữ. Vậy mà bộ đội ta phối hợp với nhân dân thị xã, đã mưu trí, dũng binh vận kết hợp với bae vây, chỉ trong một đêm, vào năm 1952

đã tiêu diệt hoàn toàn, gọi hàng và bắt sống toàn bộ trên 100 tên ác ôn, chỉ có tên đồn trưởng Rút-cô-ni bỏ chạy liền bị bắn chết...

Còn nữa, dọc theo đường IA này, vào năm 1972, đại đội pháo cao xạ 100 ly của thị xã đang hành quân luyện tập, thấy địch đến đánh thị xã, đã nhanh chóng kịp thời triển khai đội hình chiến đấu, và đã bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 2.100 trên miền Bắc, đó cũng là cái thứ 19 của quân dân thị xã đã lập công bắn rơi...

Mọi người đều lấy làm phục Châu sát đất, vì Châu kể cứ vanh vách như cô giáo giảng bài ấy.

- Chuyện, thì nhà nó ở ngay bờ sông này mà lại.

- Trước đây bà mình còn sống, bà thường kể cho bọn mình nghe đấy, những chuyện kể của bà thường khó quên lắm.

- Thế còn chuyện đau buồn thì sao? -
Thằng Hùng liền tranh thủ khai thác ngay.

... *Sông Châu nước chảy mơ màng*

Đầy với nước mắt của nàng My Ê...

- Chuyện thời xưa ở khúc sông này là chuyện nàng My Ê, công chúa con vua thời Lý, bị triều đình ép gả cho vua Chiêm Thành để cầu hoà, đó là kế hoãn binh. Nhưng rồi vài năm sau nước Việt đem quân sang đánh chiếm, giết chết vua Chiêm và bắt nàng My Ê về nước, đến khúc sông này nàng liền nhảy xuống sông tuẫn tiết, để giữ trọn lòng chung thuỷ với chồng. Nước mắt của nàng My Ê chảy

đây khúc sông và làm cho dòng nước trong xanh như tấm lòng trong trắng của nàng. Chuyện thời nay: cái thị xã nhỏ bé của chúng ta trước đây chỉ rộng hơn 1 Km², mà đã bị giặc Mỹ ném bom huỷ diệt nai lán sạch sành sanh, hàng ngàn người chết và bị thương. Không một gia đình nào mà không có tang tóc. Giặc Mỹ ném xuống đây trên 20 ngàn tấn bom, nếu chia cho đầu người, thì từ già đến trẻ đều gánh chịu 4 tấn / người. Nếu tính tổng cộng sức công phá của 2 vạn tấn bom thì cũng chẳng kém gì quả bom nguyên tử Mỹ ném xuống Hi-ro-si-ma năm 1945, chỉ khác là ném rải rác mà thôi.

Thôi mời các vị lên xe, đây về phía Nam thị xã - Vài giống cái Lan có vẻ chỉ huy - Bay giờ đến lượt cầu Hồng, nói về phố xa của mình xem nào.

Cầu Hồng gãi gãi tai, rồi cũng bắt trước cái Châu, nhún ngó xung quanh một lát, anh ta treo lên một mô đất cao rồi nói: - Minh được ông bà kể lại là: - Thời xưa thời xưa, vùng đất này cũng là vùng đất võ công nổi tiếng. Đạo đó cả vùng này đều đến theo học ông Lê Hoàn, quê ở làng Bảo Thái cách đây khoảng 7 Km, hồi đó ông dạy học cả văn và võ, rồi sau đó kéo đi theo ông đánh giặc. Hơn hai trăm năm sau, dân vùng này lại theo ông Trần Bình Trọng đánh qua Nguyễn suốt từ Phú lý đến Duy Tiên. Gần đây nữa, trải trắng vùng này lại theo ông Đinh Công Tráng quê ở Nham trảng cũng cách đây khoảng 6.7 Km đánh Pháp hồi cuối thế kỷ 19. Thời kháng chiến chống Pháp, quân dân ta đánh nhiều trận lớn nhỏ, diệt hàng trăm hàng ngàn tên địch, có trận rất thần kỳ. Như chuyện chỉ xã đội phó Lê Thị Tân

cùng hai cô gái giả vờ cắt cỏ ven đường, đã đi liền vào cỏ giặc, bắt sống hai tên lính Pháp đi tuần, thu hai khẩu súng ngon ơ. Chuyện ngày mùng 4 tết năm 1954, có tám ông du kích Thanh Châu, đội nón, mặc váy, giả làm con gái đi chơi chợ tết, chờ cho một tiểu đội lính Lê dương đi tuần ngang qua, liền vung đòn gánh, dao găm, đánh giặc, giết 2 tên bắt sống 3 tên, thu ba súng.

Từ đó bọn giặc khiếp ghê

Hễ thấy con gái nhà quê, hoảng hồn ...

Trong kháng chiến chống Mỹ chỗ kia còn có cây gạo cao, đặt một đài quan sát bom roi, chị Nguyễn Thị Nga, cứu thương khu phố 3, đã ghi và đánh dấu được nhiều vị trí bom nổ chậm để báo cho công binh đến phá gỡ, trong một trận đang làm nhiệm vụ, chị đã hy sinh, tay vẫn cầm ống nhòm quan sát.

Ở chỗ kia nữa, trên đường sắt, liệt sĩ Nguyễn Thanh Sơn bị hy sinh trong lúc đang hướng dẫn tàu hoả vào nơi cất dấu, tay vẫn cầm cờ hiệu dơ lên. Con ở khúc sông này, hàng trăm tàu thuyền của thị xã và các đội tự vệ vận tải bốc xếp, có đến đã cất dấu hoặc giải phóng hàng ngàn tấn hàng, vũ khí, lương thực để chôn vào chi viện miền Nam ...

Chúng tôi lại theo cầu Trảng đi vòng theo đường phố Trảng Hưng Đạo về phía Đông thị xã. Cũng như các bạn trước, tại đây cầu Trảng với một giọng tự hào kể về khu phố mình:

- Kia là trận địa pháo chùa Bầu, bây giờ là làng lính, phố lính, đạo đánh Mỹ là trận địa cao xạ và tên lửa. Bốn giặc lái sợ bộ đội đánh ở

tâm cao, liền bay thấp vào bắn phá, lại bị dân quân tự vệ bắn ở lưới lửa tâm thấp hất chúng lên cao, để cao xạ và tên lửa tiêu diệt chúng. Cho nên bọn giặc đã vào đây là khó thoát thân.

Ở ngay trạm bơm này là trận địa của tự vệ, liệt sĩ Đào Minh Tôn đã học tập Phan Đình Giót, lấy thân mình làm giá súng cho đồng đội bắn máy bay giặc...

- Nào các vị hãy lên xe theo " đại lộ Minh Khai " vào trung tâm thị xã. Đây là phố Cổng Đình thời xưa, hồi sau cách mạng tháng tám, cũng đã diễn ra một vụ " Ôn như hầu " ở Phủ lý này. Tại nhà số 2, là trụ sở bọn Quốc dân đảng phản động, công khai treo cờ khẩu hiệu, chống phá ta, chúng đã liên kết với quân Tưởng Giới Thạch vào thị xã, để định lật đổ chính quyền

ta, đã bị các lực lượng công an, bộ đội, bí mật bao vây đánh bắt, phá tan hang ổ chúng ...

- Bây giờ đến lượt con Vân nhà ở phố Lê Lợi, bên kia Phù Vân. Nào mời các bạn ra bờ sông Đáy nhìn sang bên kia sông.

Nhà Vân ở bến Phù Vân ...

Cả bọn đều nhao nhao đọc tiếp bài thơ vốn đã thuộc lòng để trêu cái Vân, nhưng nó xua tay ra hiệu bắt dừng lại.

- Thôi thôi, hãy nghe đây, thầy địa lý giảng bài xem có lọt không đã. Này nhé:

Đây là "Vùng đất ngã ba sông",

Sông Đáy, sông Nhuệ nối dòng Châu Giang ...

Đó là điểm độc đáo nhất của thị xã Phú lý chúng ta đây, đồ cậu nào tìm xem có thành

phố, thị xã nào giống không ? - Nào nói đi. -
Thánh phố ngã ba sông thì thiếu gì, Việt Trì
này, o nhưng mà chỉ có hai con sông thôi, sông
Lê đổ ra sông Hồng. Nào, Hưng Yên hà, cũng
chỉ có sông Luộc chảy ra sông Hồng ... Bàn tán
một lúc, cuối cùng mọi người đều nói: - Chịu rồi,
đúng là " độc nhất vô song " rồi. Cái Ván lại tiếp:

Ngược dòng sông Đáy đến suối Mơ...

Không phải chỉ có suối Mơ ở Hương
Tích. Mà ở ngay gần đây, cũng lại chỉ cách Phủ
Lý khoảng trên 7 Km, có Ngũ động sơn là một
thắng cảnh tuyệt mỹ. Váng đã đành rồi, ván
đề tôi nêu ở đây không chỉ là thắng cảnh, mà
là ván đề lịch sử: Bà Lê Chân, tướng của Hai
Bà Trưng cũng về đồn trú ở vùng này một thời.
Rồi Lý Thường Kiệt cũng dùng chân luyện

binh ở đây trước khi Nam chinh Bắc chiến. Rồi Đê Yên, Quán Cầu, Đình Tài...cũng nổi lên chống Pháp hồi cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20. Vậy có thể nói đất này nếu không phải là "địa linh nhân kiệt", thì cũng là nơi "đất lành chim đậu" có phải không ?

Những linh hồn xưa đã truyền vào các trận đánh của con cháu đời sau. Như trận Vân Chu, tiêu diệt một tiểu đoàn địch năm 1953, các trận đánh đắm hàng chục tàu xuồng của địch trên sông Đáy đoạn từ Phủ Lý đến Cầu Độ. Những khí thiêng đó còn truyền sức mạnh cho trận địa cao xạ Phù Vân, trong đó có trung đội nữ dân quân, vừa làm pháo thủ tầm thấp, vừa tiếp đạn tải lương và cấp cứu. Nhiều cụ già đã dỡ cả nhà mình để chống lầy cho pháo, làm

cánh thương cho tử sĩ, thương binh... Còn ở bên này sông, trạm địa bắn máy bay của dân quân tự vệ đặt ngay ở bờ đê này, để bảo vệ công và đê đập, có trái địa ở cả trên nóc nhà 3 tầng, không có nân hó che chắn, nhưng tay súng vẫn hiên ngang đánh địch. Liệt sỹ Lê Văn Lợi tự vệ xí nghiệp 422 đã hy sinh trong tư thế bắn máy bay giặc.

*Hàng trăm, hàng trăm những tâm gương
Hy sinh anh dũng khắp phố phường
Trên các neo đường và trên đê
Đề cho Phú Lỵ mãi yêu thương...*

Chúng tôi lại trở về trung tâm thị xã. Anh chàng Cầu, người chính gốc ở đây, bỏ đi làm ăn ở một nơi xa lắc, tại Vũng Tàu, mấy năm mới về quê an tết thì tâm sự:

- Vàng, chính cái vùng quê xưa nghèo khó này, đã đưa đẩy mình ra đi kiếm sống, nhưng cũng chính cái vùng đất có truyền thống học hành và khoa bảng này cũng đã truyền cho mình một nghị lực để học tập và vươn lên. Ngày xưa dòng họ Bùi cũng từ Thương Tín về đây sinh cơ lập nghiệp từ cuối đời Lê (chắc hẳn nếu không phải là dòng dõi của Nguyễn Trãi, thì cũng là hơi hướng của đất Nhị Khê (?)). Thời Nho học đã ba đời đỗ đại khoa: Bùi Văn Dị và Bùi Quế, rồi đến Bùi Thức, Bùi Kỳ. Tới thời bây giờ, con cháu cụ Bùi Kỳ cũng đã nối tiếp hai đời tiến sĩ nữa rồi. Và con cháu họ Bùi không chỉ nối dòng khoa bảng, mà nối cả võ công của cụ Bùi Dị nữa.

Ai đó trong chúng ta, đâu không phải họ Bùi, nhưng đã sinh ra và lớn lên ở cái đất dòng dõi và truyền thống như vậy, làm sao lại có thể không học hành, không phát triển được ? Ai đó

trong chúng ta, đâu không phải họ Cao, họ Lương...nhưng vẫn là con cháu của Cao Thị Liên, của Lương Khánh Thiện, sinh ra và lớn lên ở mảnh đất của những người anh hùng này, làm sao lại có thể không kiên cường đứng cảm trước mọi kẻ thù, để giữ gìn quê hương làng xóm mình và bảo vệ đất nước. Sống trên một mảnh đất thiêng, thì con người ta cũng thấy mình được thơm tho sạch sẽ hơn, tự hào hơn, hạnh phúc hơn, và mỗi người cũng phải tự biết vươn lên những tầm cao hơn, cho xứng với mảnh đất đã sinh ra và nuôi dưỡng mình...

Chúng tôi đều đồng tình với lời nói của Cầu và bước chân của chúng tôi cũng đã đến vườn hoa trung tâm từ lúc nào không biết - Cái Lan lại lên giọng "chủ trì":

- Thôi bảy giờ đến tiết mục cuối cùng, sang năm sẽ đi pick ních ở đâu và ai trưởng trò

đây ? Có phải đến lượt thằng Hoà không ?
Đúng rồi, vậy thì quyết định chương trình đi

- Theo tớ sang năm đi theo hướng Lý
Nhan, viếng mộ anh hùng Trần Văn Chuông,
thăm trường Bắc Lý, rồi đi lễ đền Trần
Thượng, các cậu có đồng ý không ? Nhất trí há,
thế thì chuẩn bị thi thơ nhé.

- Được rồi bảy giờ đến tiết mục chụp
ảnh kỷ niệm.

Chúng tôi kéo nhau vào vườn hoa, chụp
chung một bức ảnh dưới chân tượng đài liệt sỹ,
rồi giải tán, kết thúc cuộc du lịch nhỏ năm nay.
Khói hương của đài liệt sỹ do nhân dân đến thắp,
vẫn luôn luôn nghi ngút suốt mấy ngày tết, mùi
thơm của hương quyện vào người chúng tôi và
lan tỏa theo các dòng đời của mỗi người.

Xuân Đình Sửu 1997

L.H

MỤC LỤC

HÀ NAM NGŨ SẮC

- Lời nói đầu	
- Mở đầu	3
- Nhất lộ	11
- Tam cương	13
- Ngũ đòng	15
- Thất hiền	17
- Cửu dinh	27
- Thập bát tôn	37
- Những sản vật làng nghề nổi tiếng	46
- Văn huy hoang	50

SÔNG CHÂU TÌNH YÊU VÀ NỖI NHỚ

- Lời nói đầu	55
- Sông Châu tình yêu và nỗi nhớ	59

- Sông Châu bắt nguồn từ đâu	62
- Sông Châu ai đã đặt tên	64
- Tình yêu sông Châu.....	68
- Ngược dòng lịch sử	72
- Cho ven sông	76
- Đặc sản sông Châu	78
- Mảnh đất địa linh nhân kiệt	81
- Sông Châu đất thơ văn	85
Hội hè trên sông Châu	87
- Du lịch sông Châu	91
- Hát hò vùng ngã ba sông	94
- Nói nhò	95
VUNG ĐẤT NGÃ BA SÔNG	98
Mục Lục	118

Hà Nam Ngũ Sắc

CHUYÊN ĐỀ KHẢO CỨU CỦA LƯƠNG HIỀN

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT HÀ NAM

Chịu trách nhiệm xuất bản: LÊ HUỆ
Biên tập: NGUYỄN LƯƠNG
Sửa bản in: TÁC GIẢ
Bìa 4 viết chữ VŨ NINH AM

*Nhất lộ, tam giang, Ngũ Động sơn
Thất hiền, Cửu đỉnh, thập bát tôn....*

In 1000 cuốn tại Công ty in Thương Mại
Giấy phép xuất bản số 01/ VHTT cấp 22.01.97
In xong và nộp lưu chiểu 2/ 1997